

Bản án số: 91/2019/HS-ST

Ngày: 28-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đỗ Thị A.

Ông Vũ Ngọc Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Phan Trần Vĩnh Phúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/Nguyễn Văn C; sinh năm: 1979 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã C, huyện D, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ở: ấp B, xã T, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn T và bà: Nguyễn Thị L; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang tại ngoại.

2/Nguyễn Thị Phi Y; sinh năm: 1955 tại Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi thường trú: đường T, Phường S, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (chết) và bà: Đỗ Thị S; có chồng: / và 02 con (lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1994); tiền án: Không; tiền sự: 01 (ngày 19/9/2018 bị Công an Phường 6, quận Tân Bình xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”

theo quyết định số 470006/QĐ-XPVPHC); nhân thân: Không tốt; bị cáo đang tại ngoại.

3/Lê Quốc H; sinh năm: 1984 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi thường trú: lô H Chung cư R, Phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm công; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Đ và bà: Mai Thị L; có vợ: Mai Hồng N và 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang tại ngoại.

4/Nguyễn Khắc H; sinh năm: 1965 tại tỉnh Gia Lai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường Q, Phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ; nơi ở: đường T, Phường N, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Khắc T (chết) và bà: Nguyễn Thị Đ; có vợ: Nguyễn Thị Kim H và 02 con (lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2003); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang tại ngoại.

5/Huỳnh Vĩnh C; sinh năm: 1970 tại Sài Gòn (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường C, Phường M, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: đường H, Phường B, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh P (chết) và bà: Từ M; có vợ: Huỳnh Mỹ L và 02 con (lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2003); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang tại ngoại.

6/Lê Văn H1; sinh năm: 1983 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn X, xã H, thành phố T, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ở: tổ A-KP4, phường N, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê An H và bà: Nguyễn Thị H (chết); có vợ: Võ Thị N và 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang tại ngoại.

(Các bị cáo có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Vũ Trường H – Sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: đường B, Phường L, Quận M, TP.HCM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/6/2019, tại quán cà phê “Uy Phúc” – địa chỉ: 95/20 đường Bắc Hải, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Đội điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an Quận 10 kết hợp cùng Công an Phường 15 Quận 10 bắt quả tang vụ đánh bạc gồm: 02 sòng chơi bài Phỏm và 01 sòng chơi bài Binh xập xám cùng 13 đối tượng liên quan, cụ thể” sòng bài thứ nhất (dưới hình thức chơi Phỏm) gồm Huỳnh Vĩnh C, Lê Văn H1, Nguyễn Khắc H, Lê Quốc H; sòng bài thứ hai (dưới hình thức chơi Phỏm) gồm Võ Viết S, Võ Quốc T, Nguyễn Văn I, Lê Văn O; sòng bài thứ ba (dưới hình thức chơi Binh xập xám) gồm Nguyễn Thanh P, Nguyễn Chí N, Phùng Văn N, Nguyễn Thị Phi Y. Vật chứng thu giữ: 03 bàn gỗ nhỏ, 12 ghế, 13 bộ bài tây; 2.280.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn C, trong đó tiền xâu là 280.000 đồng; 800.000 đồng thu trên chiếu bạc của Võ Viết S, Võ Quốc T, Nguyễn Văn I, Lê Văn O; 23.480.000 đồng thu giữ trong người các con bạc. Vụ việc được Công an Phường 15 Quận 10 lập hồ sơ ban đầu, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 làm rõ.

Quá trình điều tra xác định:

Quán cà phê “Uy Phúc” do anh Vũ Trường H làm chủ quán. Lợi dụng việc anh H thường xuyên không có mặt tại quán, Nguyễn Văn C mua bài về cung cấp, dẫn dắt các khách uống nước tại quán chơi đánh bạc để thu tiền xâu (đối với bài Phỏm một ván “Ừ” thì C thu người thắng 20.000 đồng; đối với bài Binh xập xám thì ai thắng 19 chi trở lên thu 20.000 đồng), C đã mua bài, thu xâu được tổng 6.000.000 đồng.

Đối với các sòng bạc, xác định như sau:

- Sòng thứ nhất (Huỳnh Vĩnh C, Lê Văn H1, Nguyễn Khắc H, Lê Quốc H): Lúc 15 giờ 00 ngày 25/6/2019, C, Văn H, H, Quốc H đến quán cà phê Uy Phúc để uống nước và chơi bài phỏm thắng thua bằng tiền. Cách thức chơi dùng bộ bài tây 52 lá chia cho 4 con bạc mỗi con bạc 9 lá bài, riêng con bạc nào đánh trước được chia 10 lá bài, số bài còn lại 15 lá được gọi là bài tỳ để các con bạc xoay tua rút đánh dần mỗi lần 1 lá cho đến khi nào hết thì thôi. Cách tính phỏm và tỷ lệ thắng thua như sau: Nếu có 3 hoặc 4 con bài giống nhau là thành 1 phỏm. Nếu có sảnh đồng chất từ 3 con trở lên là thành 1 phỏm. Tỷ lệ thắng thua như sau: Ừ (Có 2 hoặc 3 phỏm, 09 lá bài điều nằm trong phỏm), thắng mỗi nhà 100.000 đồng. Nếu hết ván mà người nào không có phỏm thì gọi là “Cháy”, thua 80.000 đồng. Quá trình chơi nếu để cho nhà dưới ăn 1 lá đầu thì thua 20.000 đồng, ăn lá thứ hai thì 40.000 đồng, ăn lá thứ ba thua 60.000 đồng và đèn cây

bài tổng cộng số tiền 420.000 đồng. Nếu kết thúc cây bài mà không có ai “Ù” thì 4 người chơi bỏ bài ra bàn, sau đó trừ phỏm có trong bài ra, số còn lại không có phỏm sẽ cộng lại tính điểm (Từ con xì đến con già được tính theo thứ tự từ 1 đến 13 điểm). Người nào ít điểm nhất sẽ ăn 3 nhà còn lại như sau: Thua nhất: 20.000 đồng; Thua nhì: 40.000 đồng và thua ba: 60.000 đồng. Huỳnh Vĩnh C sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng được 100.000 đồng, bị tạm giữ 1.200.000 đồng; Lê Văn H1 sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt không thắng không thua, bị tạm giữ 1.200.000 đồng; Nguyễn Khắc H sử dụng 2.300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng được 200.000 đồng, bị tạm giữ 2.500.000 đồng; Lê Quốc H sử dụng 1.300.000 đồng để đánh bạc; khi bị bắt thua 300.000 đồng, bị tạm giữ 1.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng đánh bạc của C, Văn H, H, Quốc H được xác định là 5.900.000 đồng.

Sòng thứ hai (Võ Viết S, Võ Quốc T, Nguyễn Văn I, Lê Văn O): Lúc 15 giờ ngày 25/6/2019, S, T, I, O đến quán cà phê Uy Phúc để uống nước và chơi bài phỏm thắng thua bằng tiền. Cách thức chơi và tỷ lệ thắng thua như sòng bạc thứ nhất. Lê Văn O sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt O thắng được 800.000 đồng; Võ Văn T sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt T thua 300.000 đồng; Nguyễn Văn I sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua 300.000 đồng; Võ Viết S sử dụng 1.000.000 đồng, khi bị bắt S thua 200.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng đánh bạc của S, T, I, O là 4.400.000 đồng. Sau khi đã xác minh tiền án, tiền án, tiền sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã xử phạt hành chính các đối tượng trên.

Sòng thứ ba (Nguyễn Thanh P, Nguyễn Chí N, Phùng Văn N1, Nguyễn Thị Phi Y): Lúc 15 giờ ngày 25/6/2019, P, N, N1, Y đến quán cà phê Uy Phúc để uống nước và chơi bài binh xập xám thắng thua bằng tiền, mỗi chi 20.000 đồng. Nguyễn Thanh P sử dụng 1.200.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua 820.000 đồng; Nguyễn Chí N sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua 200.000 đồng; Phùng Văn N1 sử dụng 1.280.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng được 720.000 đồng; Nguyễn Thị Phi Y sử dụng 1.000.000 đồng để chơi đánh bài, khi bị bắt thắng được 600.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền dùng đánh bạc của P, N, N1, Y là 4.180.000 đồng. Sau khi đã xác minh tiền án, tiền án, tiền sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã xử phạt hành chính các đối tượng Phong, Nhân, Nụp.

Kết quả xác minh đối với Nguyễn Thị Phi Y đã có tiền sự về hành vi đánh bạc (ngày 19/9/2018 bị Công an Phường 6, quận Tân Bình xử phạt hành chính đối với hành vi đánh bạc). Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã quyết định khởi tố điều tra đối với: Nguyễn Văn C về hành vi “Tổ chức đánh

bạc”, Lê Quốc H, Nguyễn Khắc H, Huỳnh Vĩnh C, Lê Văn H1, Nguyễn Thị Phi Y về hành vi “Đánh bạc”.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an Quận 10 đã thu giữ nhiều đồ vật, tài liệu, tiền mặt có liên quan đến vụ án (9.780.000 đồng, 03 bàn gỗ nhỏ, 12 ghế, 13 bộ bài tây).

Một số tài sản không liên quan đến vụ án như tiền, điện thoại di động... Cơ quan điều tra đã trả cho các bị can và người quản lý hợp pháp của họ, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Đối với quán cà phê Uy Phúc qua xác minh, được biết do anh Vũ Trường H làm chủ. Anh Hân thuê căn nhà để mở bán cà phê, nước giải khát. Do anh Hân không thường xuyên có mặt ở quán nên C tự ý mua bài cho khách chơi, anh Hân cũng như nhân viên không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an Quận 10 không xử lý.

Tại bản cáo trạng số 84/CT.VKS ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát Nhân dân Quận 10 Thành Phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Nguyễn Văn C về tội: “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nguyễn Thị Phi Y, Lê Quốc H, Nguyễn Khắc H, Huỳnh Vĩnh C, Lê Văn H1 về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng) và nhân thân của từng bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tương ứng xử phạt bị cáo:

Nguyễn Văn C: từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng, miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Nguyễn Thị Phi Y: từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng, miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Nguyễn Khắc H: từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Huỳnh Vĩnh C: từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Lê Văn H1: từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Lê Quốc H: từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng, miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Đề nghị xử lý trách nhiệm và các biện pháp tư pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của các bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình; qua lời khai nhận tội của các bị cáo, đối chiếu với nhau, đồng thời đối chiếu với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cùng vật chứng tạm giữ được, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Văn C thực hiện hành vi “Tổ chức đánh bạc”.

Các bị cáo Nguyễn Thị Phi Y, Nguyễn Khắc H, Huỳnh Vĩnh C, Lê Văn H1, Lê Quốc H thực hiện hành vi “Đánh bạc”.

Xét thấy trong vụ án này, các bị cáo và các đương sự khác tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bạc (phỏm, binh xập xám), đây là các trường hợp “nhiều người cùng tham gia đánh bạc với nhau”; do đó số tiền đánh bạc đối với từng bị cáo và đối tượng đã được xác định ở phần lập luận tại nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 như đã nêu trên; do vậy:

Các bị cáo Nguyễn Khắc H, Huỳnh Vĩnh C, Lê Văn H1, Lê Quốc H bị truy tố và xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Nguyễn Thị Phi Y mặc dù số tiền đánh bạc được xác định là dưới 5.000.000 đồng mức định lượng cấu thành cơ bản của tội phạm “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)], nhưng bị cáo Yến đã bị xử phạt vi phạm hành chính về “Đánh bạc” chưa được xóa tiền sự (ngày 19/9/2018 bị Công an Phường 6, quận Tân Bình xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép” theo quyết định số 470006/QĐ-XPVPHC); nên bị cáo Yến vẫn bị truy tố và xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Riêng các đối tượng khác tham gia đánh bạc tại quán cà phê “Uy Phúc” thì số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân chưa có tiền án, tiền sự về hành vi “Tổ chức đánh bạc, gá bạc, đánh bạc”; nên chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, từ đó Công an Quận 10 đã quyết định xử phạt chính.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn C thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc (dẫn dắt, mua bài và tạo điều kiện cho các con bạc đánh bạc nhằm thu tiền xâu) với quy mô lớn (trên 10 người đánh bạc, trên 02 sòng bạc, số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng); nên bị truy tố và xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng do vậy cần phải đưa ra xét xử trước pháp luật tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cụ thể:

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng do vậy cần phải đưa ra xét xử trước pháp luật tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, cụ thể:

Đối với bị cáo Nguyễn Văn C: Mặc dù tham gia với vai trò tổ chức đánh bạc; nhưng bản thân trong quá trình điều tra: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; đồng thời xét thấy tội phạm của bị cáo thực hiện là “tội phạm nghiêm trọng”. Do vậy Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét, khoan hồng và áp dụng một trong các loại hình phạt thích hợp đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); cụ thể là hình phạt “tiền” theo quy định tại Điều 35, khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với trường hợp bị cáo và miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với các bị cáo (Nguyễn Thị Phi Y, Lê Quốc H, Nguyễn Khắc H, Huỳnh Vĩnh C, Lê Văn H1) thuộc nhóm thực hiện hành vi phạm tội “Đánh bạc” với vai trò là con bạc, các bị cáo đều có nhân thân tốt (riêng bị cáo Yên mặc dù có nhân thân không tốt, nhưng đã sử dụng nhân thân về hành vi Đánh bạc để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội phạm này như đã nhận định trên, nên không xem xét về mặt nhân thân đối với bị cáo nữa theo quy định có lợi cho bị cáo) và đồng thời bản thân các bị cáo trong quá trình điều tra: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tương ứng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho từng bị cáo; xét thấy tội phạm của các bị cáo thực hiện là “tội phạm ít nghiêm trọng”. Do vậy Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét, khoan hồng và áp dụng một trong các loại hình phạt thích hợp đối với các bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); cụ thể là hình phạt “tiền” theo quy định tại Điều 35, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với trường hợp của các bị cáo và miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về khoản tiền thu lợi bất chính: Qua thời gian tổ chức bạc tính đến ngày trước khi bị phát hiện, bị cáo C thu lợi được 6.000.000 đồng và đã tiêu xài hết còn lại: 2.000.000 đồng và 280.000 đồng (tiền xâu thu được trong ngày bị bắt); vậy căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước khoản tiền 6.000.000 đồng – 2.000.000 đồng = 4.000.000 đồng, bị cáo C có trách nhiệm giao nộp lại.

Về vật chứng:

Đối với: 7.500.000 đồng, 03 bộ bàn gỗ, 12 cái ghế (trong đó bàn, ghế là các tài sản của quán cà phê “Uy Phúc”, nhưng không có nhu cầu nhận lại); là phương tiện phạm tội; vậy căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 13 bộ bài tây (loại 52 lá), không đáng giá trị; vậy căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy.

Đối với: 2.280.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc (trong ngày bị Công an phát hiện và phần còn lại của ngày trước); do vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 59N1-139.68 (số khung: không xác định, số máy: không xác định), tạm giữ của Phùng Văn N1 (là đối tượng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc); do vậy chuyển giao lại Công Quận xử lý theo thẩm quyền hành chính.

Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tổ chức đánh bạc”

Các bị cáo Nguyễn Thị Phi Y, Lê Quốc H, Nguyễn Khắc H, Huỳnh Vĩnh C, Lê Văn H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Văn C;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước. Thi hành một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Thị Phi Y;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phi Y 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước. Thi hành một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Yến.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Quốc H;

Xử phạt bị cáo Lê Quốc H 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước. Thi hành một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Quốc H.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Nguyễn Khắc H;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước. Thi hành một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Huy.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Huỳnh Vĩnh C;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Vĩnh C 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước. Thi hành một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Vĩnh C.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Văn H1;

Xử phạt bị cáo Lê Văn H1 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước. Thi hành một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Văn H1.

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 7.500.000 (năm triệu năm trăm ngàn) đồng, 03 (ba) bộ bàn gỗ, 12 (mười hai) cái ghế.

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu và tiêu hủy: 13 (mười ba) bộ bài tây (loại 52 lá).

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 4.000.000 (bốn triệu) đồng, bị cáo Nguyễn Văn C có trách nhiệm giao nộp lại.

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 2.280.000 (hai triệu hai trăm tám mươi ngàn) đồng.

- Chuyển giao Công Quận Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo thẩm quyền hành chính: 01 chiếc xe mô tô biển số 59N1-139.68 (số khung: không xác định, số máy: không xác định).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc:

Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với các bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (2)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (7)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ.(18)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật